

Biểu số: 002.T/BCC-TMDV

Ban hành theo.....

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 17 tháng báo cáo

BÁO CÁO ƯỚC TÍNH DOANH THU - Đơn vị báo cáo: Cục Thống kê

BÁN BUÔN HÀNG HÓA

Tháng năm

- Đơn vị nhận báo cáo: Tổng cục Thống kê

	Mã số	Doanh thu (Triệu đồng)			Tỷ lệ (%)		
		Thực hiện tháng trước	Dự tính tháng báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến tháng báo cáo	Dự tính tháng báo cáo so với thực hiện tháng trước	Dự tính tháng báo cáo so với cùng kỳ năm trước	Cộng dồn từ đầu năm đến tháng báo cáo so với cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4=2/1	5	6
Tổng số	01						
1. Lương thực, thực phẩm	02						
2. Hàng may mặc	03						
3. Đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình	04						

4. Vật phẩm, văn hóa, giáo dục	05						
5. Gỗ và vật liệu xây dựng	06						
6. Phân bón, thuốc trừ sâu	07						
7. Ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	08						
8. Phương tiện đi lại, trừ ô tô con (kể cả phụ tùng)	09						
<i>Trong đó: Xe đạp và phụ tùng xe đạp</i>	10						
9. Xăng, dầu các loại	11						
10. Nhiên liệu khác (trừ xăng dầu)	12						
11. Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	13						
12. Hàng hóa khác	14						

Ghi chú: - Báo cáo tháng 5 bổ sung thêm cột ghi dự tính 6 tháng và cột so sánh 6 tháng với cùng kỳ năm trước;

- Báo cáo tháng 9 bổ sung thêm cột ghi dự tính cả năm và cột so sánh với cùng kỳ năm trước lần 1;

- Báo cáo tháng 11 bổ sung thêm cột ghi dự tính cả năm và cột so sánh với cùng kỳ năm trước lần 2.

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

....., ngày.....tháng năm
Cục trưởng
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Nguồn: Thông tư 01/2019/TT-BKHĐT